TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **399**/2024/QĐ-TA	*Quận 8, ngày 13 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Minh Tường.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Anh Tú.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng mở phiên họp trực tuyến) và tại điểm cầu thành phần: Trụ sở Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma Bình Triệu, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng mở phiên họp trực tuyến), tiến hành phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Hồ sơ thụ lý số: **386**/2024/TLST-XLHC ngày 05 tháng 8 năm 2024) theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: **386**/2024/QĐ-TA-MPH ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Lê Ngọc T**; giới tính: Nữ; sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân/Số định danh cá nhân: 0791900*****; Nguyên quán (Quê quán): Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Địa chỉ nơi thường trú: Số nhà D Lô Đ đường E, phường I, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay (nơi cư trú hiện nay): Không rõ (Không có nơi cư trú ổn định); Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và Lê Kim D; Chồng, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: + Năm 2014, Lê Ngọc T bị áp dụng biện pháp "Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc" với thời gian là 24 (Hai mươi bốn) tháng tại Trường Giáo dưỡng số 4 ở huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; + Ngày 15/3/2016, Lê Ngọc T bị Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", với hành vi này Lê Ngọc T đã bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời gian cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa (Có mặt tại phiên họp).

1. Cơ quan đề nghị: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đạt Khương - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, Cơ quan Công an phát hiện bà Lê Ngọc T (sau đây gọi tắt là bà T) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu bà T về trụ sở Công an Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Công an Phường 13, Quận 8 đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bà T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá) dưới hình thức là hút (hít); thời điểm bà T sử dụng trái phép chất ma túy lần đầu là từ năm 2008.

Công an Phường 13, Quận 8 đã phối hợp với Trạm y tế Phường 13, Quận 8 thực hiện việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với bà T; tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 04/6/2024 đã cho kết quả xác định: "Bà T dương tính với chất ma túy trong cơ thể (Dương tính với ma túy MET)" và xác định bà T là người đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8 đã ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T (Quyết định số: **140**/QĐ-UBND ngày 08/6/2024).

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/6/2024 của Bác sĩ/Y sĩ chuyên môn của Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định: "Bà T nghiện ma túy loại: Methamphetamine (MET)".

Cơ quan lập hồ sơ đã tiến hành xác minh về tình trạng cư trú đối với bà T như bà T đã khai báo về nơi cư trú tại địa chỉ số nhà D Lô Đ đường E, phường I, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả trả lời xác minh của Công an phường I, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định bà T có đăng ký thường trú tại địa chỉ số nhà D Lô Đ đường E, phường I, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa chỉ này ở địa phương. Bà T không có nơi ở nhất định và không còn nơi cư trú nào khác.

Ngày 04/6/2024 và ngày 26/7/2024, Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8 và Công an Phường 13, Quận 8 đã lập Biên bản làm việc và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với bà T vì đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện" (Bà T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện bắt buộc).

Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8 đã ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T (Thông báo số: **194**/TB-UBND ngày 26/7/2024) và đã giao Thông báo cho bà T.

Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8 đã có Văn bản đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T (Văn bản số: **195**/ĐN-CNBB ngày 26/7/2024).

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đã có văn bản số: **953**/LĐTBXH ngày 30/7/2024 về việc đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa và đã chuyển hồ sơ đề nghị đến Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Cơ quan đề nghị có ông Lê Đạt Khương là người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa với thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc là từ 12 tháng đến 24 tháng, vì bà T là người không có nơi cư trú ổn định, đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện".

Người bị đề nghị là bà T trình bày: Bà T xác nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá), có nghiện ma túy đá loại: Methamphetamine (MET), không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 15, 17, 18 và 21 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội như: Chấp hành đúng nguyên tắc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; thụ lý hồ sơ đúng thẩm quyền; lập hồ sơ đúng quy định; ra thông báo thụ lý và ban hành quyết định mở phiên họp đúng thời hạn; thông báo và gửi các văn bản, quyết định cho Viện kiểm sát và những người tham gia đúng theo quy định; bảo đảm về thời hạn mở phiên họp, thành phần tham gia phiên họp; thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp.

Về hướng giải quyết vụ việc: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T với thời gian áp dụng theo quy định tại các Điều 95 và 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của Công an Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 04/6/2024 đối với bà T, bản tường trình, lời khai của bà T có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày tại phiên họp bà T đã thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá), có nghiện ma túy đá loại: Methamphetamine (MET), không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 04/6/2024 của Trạm y tế Phường 13, Quận 8; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/6/2024 của Bác sĩ/ Y sĩ chuyên môn của Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định: "Bà T nghiện ma túy loại: Methamphetamine (MET)".

Tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:

"1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.".

Tại khoản 12 Điều 2 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

"*Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này.*".

Tại Điều 5 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

"Các hành vi bị nghiêm cấm

5. Sử dụng trái phép chất ma túy ... .".

Tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

"Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và đối chiếu với kết quả trả lời xác minh về tình trạng cư trú và bản tóm tắt lý lịch của bà T, Biên bản làm việc, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8, Công an Phường 13, Quận 8 và Trạm Y tế Phường 13, Quận 8; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bác sĩ/ Y sĩ chuyên môn của Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản vi phạm hành chính và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8 và Công an Phường 13, Quận 8 lập đối với bà T; đã xác định được bà T là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà T là người bị Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 40 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Hiện nay bà T là người nghiện ma túy thuộc diện không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T là đúng với quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thời hiệu: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bà T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ và không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại các Điều 9 và 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); bà T là người có nhân thân không tốt vì đã 01 (Một) lần bị áp dụng biện pháp "Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc" và 01 (Một) lần bị áp dụng biến pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc"; tuy nhiên có xem xét cho bà T về việc đã có thái độ khai báo thành khẩn trong vụ việc này.

Xét hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; trình tự thủ tục lập hồ sơ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, về thẩm quyền và thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Tòa án nhân dân Quận 8 chấp nhận.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, là tiền đề và là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác và tội phạm, gây mất an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng cho sức khỏe của bản thân người nghiện ma túy và gây ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng, còn là nguyên nhân và là nguồn lây nhiễm HIV-AIDS. Bà T là người ở độ tuổi thanh niên, lẽ ra phải sống lành mạnh và cố gắng trong lao động để có tương lai tốt đẹp nhưng bà T lại sa ngã, lao vào con đường nghiện ngập ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bà T là đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà T trong một khoảng thời gian nhất định để tạo điều kiện cho bà T cai nghiện ma túy.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là nhằm mục đích ngăn chặn họ không tiếp tục vi phạm pháp luật và phạm tội, đồng thời giúp họ học văn hóa, học nghề, lao động, sinh sống, chữa bệnh … dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời cảm hóa giúp đỡ họ hoàn lương trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng.

Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn góp phần vào công cuộc phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm nói chung và phòng, chống vi phạm hành chính nói riêng. Đây là chế tài vừa mang tính cưỡng chế vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước.

Mục đích áp dụng biện pháp này xuất phát từ lợi ích của người có hành vi vi phạm pháp luật nghiện ma túy, cách ly họ ra khỏi môi trường xã hội trong một thời gian để quản lý, giáo dục và tạo dựng môi trường mới, giúp họ sửa chữa những sai phạm của mình và có điều kiện học văn hóa, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, chữa bệnh, sinh hoạt lành mạnh.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 2; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 23; Điều 24; Điều 25; khoản 1 Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Áp dụng vào khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 6 Điều 17; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; khoản 2, khoản 3 Điều 108 và điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Áp dụng vào khoản 12 Điều 2; Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Áp dụng vào Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Áp dụng vào Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với bà **Lê Ngọc T.**

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (Cơ sở tiếp nhận ban đầu) là: Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Lê Ngọc T là **18 (Mười tám)** tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 04 tháng 6 năm 2024.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Bà Lê Ngọc T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Về việc thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa; Cơ quan, tổ chức có liên quan và bà Lê Ngọc T có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (bà Lê Ngọc T);
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 8;
- Cơ quan đề nghị (Trưởng phòng LĐ-TB-XH Quận 8);
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Quận 8;
- Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 8;
- Công an Phường 13, Quận 8;
- Chính quyền địa phương nơi thường trú của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ủy ban nhân dân phường và Công an phường);
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường